

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình  
Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án phân bổ chi tiết nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2022;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 79/TTr-SXD ngày 08/7/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

3. Chủ đầu tư: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Mục tiêu đầu tư: xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện Hữu Lũng nhằm thể hiện lòng tri ân thành kính với các Anh hùng liệt sĩ và truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, đồng thời là địa chỉ “đỏ” góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, nâng cao hiệu

quả công tác chăm sóc, quản lý các phần mộ Anh hùng liệt sỹ, đáp ứng việc thăm viếng của thân nhân các Anh hùng liệt sỹ, Nhân dân trong và ngoài tỉnh.

#### 5. Quy mô đầu tư xây dựng

- Hạng mục phá dỡ: phá dỡ kỳ đài cũ vị trí chính giữa khu đất, diện tích 172,02m<sup>2</sup>, bề kỳ đài có kích thước (12,0x12,6)m, chân trụ kỳ đài có kích thước (2,6x2,6)m, chiều cao kỳ đài tính từ nền sân đến đỉnh trụ là 10,5m.

- Xây dựng mới 01 đền thờ liệt sỹ, cao 03 tầng, diện tích sàn 383,0m<sup>2</sup>: vị trí xây dựng công trình bố trí góc phía Đông khu đất.

- Xây, cải tạo 69 mộ; kích thước mặt bằng mộ (0,78x1,33)m, phần thân cao 0,45m, phần gắn bia cao 0,75m so với mặt sân.

- Xây mới 29 vỏ mộ chờ; kích thước mặt bằng mộ (0,78x1,33)m, phần thân cao 0,45m, phần gắn bia cao 0,75m so với mặt sân.

- Lát hoàn trả mặt bằng kỳ đài sau khi phá dỡ bằng gạch đất nung kích thước (400x400)mm, bằng vữa xi măng cát mác 75, diện tích 172,02m<sup>2</sup>.

6. Tổ chức tư vấn khảo sát xây dựng, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần Xây dựng 10A.

7. Địa điểm xây dựng: trên khu đất Nghĩa trang liệt sỹ hiện có tại xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng.

8. Diện tích sử dụng đất: 4.310,0m<sup>2</sup>.

9. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: dự án nhóm C, loại công trình Hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

10. Số bước thiết kế và danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

10.1. Số bước thiết kế: 01.

10.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- QCVN 05: 2008/BXD: Nhà ở và công trình công cộng - an toàn sinh mạng và sức khỏe.

- QCVN 02:2009/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu, điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng.

- QCVN 03:2012/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- QCVN 06:2020/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về quy hoạch xây dựng.

- TCVN 9379:2012 Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

- TCVN 2737:1995 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.
- TCVN 4447:2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.
- TCVN 5573:2011 Nguyên tắc cơ bản về tính toán kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép.
- TCVN 5575:2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- Tiêu chuẩn TCVN 6477:2016 Gạch bê tông - Phương pháp thử và yêu cầu kỹ thuật.
- TCXDVN 16:1986 Chiều sáng nhân tạo trong công trình dân dụng.
- TCXDVN 33:2006 Cấp nước, mạng lưới đường ống và công trình.
- TCVN 7957:2008 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 2622:1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình.
- TCVN 3890:2009 về phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra và bảo dưỡng.
- Một số tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan.

## 11. Các giải pháp thiết kế chủ yếu

### 11.1. Nhà đền thờ liệt sỹ

- Kiến trúc:
  - + Công trình cao 03 tầng mái, có mặt bằng nhà hình chữ thập kích thước theo tim tường (27,9x8,1)m và (4,5x19,2)m. Chiều cao tôn nền 2,1m, tầng 1 cao 5,84m, tầng 2 cao 2,42m, tầng 3 cao 3,22m; chiều cao từ mặt sân đến đỉnh mái 13,58m. Mái dốc bê tông cốt thép, dán ngói mũi hài, góc mái và kìm nóc đắp đầu rồng, phần giữa đỉnh mái đắp chi tiết đôi rồng thể lưỡng long châu nguyệt; hai bên lối đi chính bố trí 02 đặt trên bệ đỡ nghệ đá.
  - + Bậc tam cấp lối lên chính (vào tiền sảnh) và 2 lối phụ 2 bên.
  - + Không gian đại sảnh gồm 11 gian trong đó: 06 gian bước cột 2,7m, 04 gian có bước cột 1,8m và 01 gian lớn ở chính giữa bước cột 4,5m.
  - + Không gian hậu cung gồm 03 gian trong đó 01 gian sau có bước cột 2,7m, 01 gian bước cột 3,0m và 01 gian đầu bước cột 1,8m.
- Kết cấu:
  - + Phần móng: móng trụ; móng, giằng móng bằng bê tông cốt thép mác 250; lót móng bằng bê tông xi măng mác 100, dày 10cm. Bao quanh nền xây kê đá hộc vữa xi măng cát mác 100.

+ Phần thân: các công trình có hệ cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép toàn khối mác 200. Tường bao che xây gạch không nung, vữa xây bằng xi măng cát mác 75.

+ Phần mái: Sàn mái chéo, dày 10cm; mái phía trên các công trình dán ngói mũi hài.

- Hoàn thiện:

+ Tường, dầm, trần trát vữa xi măng cát mác 75, sơn hoàn thiện 03 nước.

+ Nền lát đá xanh kích thước (400x400)mm.

+ Cửa đi, cửa sổ sử dụng gỗ Lim.

+ Tường, cột, mái được đắp nổi họa tiết, hoa văn trang trí bằng xi măng cát mác 75, sơn hoàn thiện 03 nước màu giả gỗ.

- Cấp điện các công trình: nguồn điện được lấy từ cột điện ngoài công dụng cáp CU/XLPE/PVC/(4x10)mm luôn trong ống nhựa HDPEĐ65/50 Ngâm đất đến tủ điện tổng đặt trong đền thờ; Tủ điện tổng điện cấp cho hệ thống chiếu sáng sử dụng dây dẫn CU/PVC/PVC (2x1,5)mm<sup>2</sup>, điện cấp cho ổ cắm sử dụng dây dẫn CU/PVC/PVC (2x2,5)mm<sup>2</sup>. Toàn bộ hệ thống dây dẫn được luôn trong ống nhựa xoắn đường kính d=16mm, đi ngầm tường.

- Lắp đặt mới hệ thống chống sét, gồm: kim thu sét dùng thép tròn đường kính d=16mm dài 0,9m; dây dẫn sét dùng dây thép tròn đường kính d=10mm. Dây tiếp đất dùng thép tròn d= 16mm đặt sâu cách mặt đất 0,8m. Cọc tiếp địa sử dụng thép hình L(63x63x6)mm dài 2,5m. Điện trở nối đất  $R_{nd} \leq 10\Omega$ .

- Phòng cháy chữa cháy cho đền thờ liệt sĩ: bố trí 02 tủ chứa bình chữa cháy tại vị trí trục D từ (4-5) và từ (8-9); tủ chứa cháy bằng kim loại kích thước (0,5x0,6x0,2)m được gắn nổi trên tường, mỗi tủ chứa 03 bình chữa cháy xách tay gồm: 01 bình loại CO<sub>2</sub>-MT3, 02 bình MFZ8-ABC. Kết hợp nội quy và tiêu lệnh chữa cháy đồng bộ.

11.2. Mộ liệt sĩ: xây mới 69 mộ; kích thước mặt bằng Mộ (0,78x1,33)m, phần thân cao 0,45m, phần gắn bia cao 0,75m so với mặt sân; thành mộ xây gạch không nung, vữa xây và trát bằng xi măng cát mác 75; mặt nắp mộ bằng tấm đan bê tông cốt thép mác 200, kích thước (0,85x0,57)m, dày 7cm; toàn bộ mặt ngoài mộ ốp đá granite dày 2cm; Bia đá Granit tự nhiên KT( 250x300)mm lòng mộ lót cát đen dày 10cm; đặt mới bát hương gồm đường kính d=100mm, lọ hoa sứ đường kính d=90mm.

11.3. Vỏ mộ chờ: xây mới 29 vỏ mộ chờ; kích thước mặt bằng Mộ (0,78x1,33)m, phần thân cao 0,45m, phần gắn bia cao 0,75m so với mặt sân; Thành mộ xây gạch không nung, vữa xây và trát bằng xi măng cát mác 75; mặt nắp mộ bằng tấm đan bê tông cốt thép mác 200, kích thước (0,85x0,57)m, dày 7cm; toàn bộ mặt ngoài mộ ốp đá granite dày 2cm; lòng mộ lót cát đen dày 10cm.

11.4. Lát hoàn trả mặt bằng kỳ đài sau khi phá dỡ bằng gạch đất nung kích thước (400x400)mm, bằng vữa xi măng cát mác 75.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: **14.746.074.191 đồng**, trong đó:

- Chi phí xây dựng 12.237.755.902 đồng;
- Chi phí QLDA 414.492.792 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD 1.163.099.160 đồng;
- Chi phí khác 228.532.328 đồng;
- Chi phí dự phòng 702.194.009 đồng.

13. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022 - 2024.

14. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách Trung ương thực hiện pháp lệnh Ưu đãi người có công, ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn; Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KGVX(NCD).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Xuân Huyền**